

2021/4/7

召開股東大會公佈

證券編碼	證券種類	面值	匯交所	最後登記日	除權日	目的	會議時間	會議地點
CEV	普通股	10,000 越南盾	HNX	2021/4/20	2021/4/19	召開2021年的股東年度大會	再通知	Công ty cổ phần Cokovina, Tầng 7 tòa nhà B&A, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
GEM	普通股	10,000 越南盾	HNX	2021/4/19	2021/4/16	召開2021年的股東年度大會	2021/5/15	再通知
SBB	普通股	10,000 越南盾	HNX	2021/5/26	2021/5/25	召開2021年的股東年度大會	預計 2021/4/26	Tòa nhà Sơn Hà - Lô CN1 cụm công nghiệp Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
TST	普通股	10,000 越南盾	HNX	2021/4/26	2021/4/25	召開2021年的股東年度大會	再通知	Số 4A, 4B, 4C phố Vương Thừa Vũ, P.Khuông Trung, Q.Thanh Xuân, TP.Hà Nội
HAI	普通股	10,000 越南盾	Hsx	2021/4/22	2021/4/21	召開2021年的股東年度大會	再通知	再通知
HBP	普通股	10,000 越南盾	HNX	2021/4/27	2021/4/26	召開2021年的股東年度大會	預計 2021年5月內	再通知
VOS	普通股	10,000 越南盾	Hsx	2021/4/15	2021/4/14	召開2021年的股東年度大會	再通知	Hội trường Công ty, số 216 Lạc Tân, Phường Đồng Giang, Quận Ngô Quyền ở n. Hải Phòng
SVI	普通股	10,000 越南盾	Hsx	2021/5/5	2021/4/29	召開2021年的股東年度大會	2021/6/2	再通知
CLC	普通股	10,000 越南盾	Hsx	2021/4/23	2021/4/22	召開2021年的股東年度大會	預計 2021/5/27	在公司：934D2 đường D, Khu CN Cát Lái (Cụm 2), P.Thanh Mỹ Lợi, Q.2, TP.HCM
HAI	普通股	10,000 越南盾	Hsx	2021/4/21	2021/4/20	召開2021年的股東年度大會	預計 2021年5月內	Tầng 7, Tòa nhà Hải An, Km+2 đường Đinh Vũ, phường Đồng Hải II, quận Hải An, TP.Hải Phòng